TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hanh phúc.**
Bản án số: 155 /2022/HS-ST Ngày 21/ 7/2022	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Trọng Thinh.*

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Cáp Văn Dũng, Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên toà: Bà Hạp Thị Thu Thủy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy, Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2022/TLST-HS ngày 16/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2022/QĐXXST-HS ngày 08/7/2022 đối với bị cáo:

1. Vũ Tiến Tr (tên gọi khác Vũ Tiến Chung), sinh năm 1982, tại tỉnh Bắc Ninh.

ĐKHTT: khu 2, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hoá: lớp 12/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Vũ Tiến Dũng, sinh năm 1956

Con bà: Bạch Thị Tuyết Nguyệt, sinh năm 1958

Vợ: Lương Thị Lanh, sinh năm 1994 (đã ly hôn).

Con: có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án:

Ngày 19/6/2002 bị TAND tỉnh Bắc Giang phạt 03 năm tù về tội "Cướp TS" và "Cưỡng đoạt tài sản". Tổng hợp với 06 thangs tù tại bản án số 23/HS-ST ngày 07/12/2001 của TAND tp Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm 06 tháng tù, chấp hành xong phần dân sự ngày 18/11/2004.

Ngày 15/6/2005, bị TAND tp Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ra trại tháng 10/2007, chấp hành xong phần dân sự ngày 20/9/2013.

Ngày 22/5/2012 bị TAND tp Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ra trại ngày 04/8/2014, thi hành xong hình phạt bổ sung, án phí vào ngày 08/9/2017.

Ngày 30/11/2016 bị TAND tp Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Ngày 19/01/2017 bị TAND tp Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với bản án số 201/2016 ngày 30/11/2016 và bản án số 90/2017 ngày 19/01/2017 buộc Tr phải chấp hành hình phạt là 04 năm 09 tháng tù. Ra trại ngày 05/02/2021. Đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không

Nhân thân: Tại bản án số 23/HS-ST ngày 07/12/2001 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (giá trị tài sản chiếm đoạt 1.800.000đ

Tháng 12/2010 Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh ra quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2022 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên toà).

2. Nguyễn Văn Đ H, sinh năm 1976 tại tỉnh Bắc Ninh.

HKTT; khu 1, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: tự do – Trình độ văn hóa: lớp 4/12

Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn Phúc, sinh năm 1940

Con bà: Hoàng Thị Hằng, sinh năm 1944

Vợ: Lê Thị Hương, sinh năm 1978 (đã ly hôn).

Con: có 01 con sinh năm 1998

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 26/11/2004 bị TAND tx Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh phạt 18 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 30 tháng tù. Ra trại ngày 10/12/2006.

Ngày 26/5/2009 bị TAND tp Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ra trại ngày 19/5/2010,chấp hành xong án phí ngày 26/5/2009.

Ngày 28/8/2015 bị TAND tp Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 21/4/2017, đã chấp hành xong án phí.

Năm 2011 bị Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong năm 2013.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa)

3. Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1983 tại tỉnh Bắc Giang.

HKTT; xóm Am, xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Nghề nghiệp: tự do – Trình độ văn hóa: lớp 04/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn Đồng, sinh năm 1955 (chết)

Con bà: Dương Thị Chiên, sinh năm 1960

Vợ: Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1988

Con: có 03 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 23/8/2013 bị TAND tỉnh Bắc Giang phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Đánh Bạc". Đến nay đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: anh Quyền Xuân Trường, sinh năm 2004

HKTT; thôn Lang Chang, xã Tr Hà, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. (có mặt tại phiên tòa).

Anh Lường Văn Thao, sinh năm 1995

KHTT; thôn Pò Lèn, Pà Ôi, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, thì nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 23/02/2022 tại đường Nguyễn Văn Cừ, khu Hòa Đình, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an phường Võ Cường thực hiện công tác tuần tra phát hiện thấy bị cáo Tr và Hải có biểu hiện nghi vấn, kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra bị cáo Tr và Hải khai nhận đi xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp lấy tiền ăn tiêu. Tổ công tác đã thu giữ của bị cáo Tr: 01xe mô tô BKS: 99G1 – 514.48; 03 chiếc vam phá khóa dạng dẹt dài 5 cm; 01 ống nối dài 5 cm; 01 tay công dài 15 cm một đàu là tay cầm; 01

ĐTDĐ Vsmart bên trong có lắp sim số 0342828433; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu VIETTEL màu vàng có số IMEL: 352139064471287. Thu giữ của bị cáo Hải: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen có số IMEL: 355635045668740.

Tại Công an phường Võ Cường bị cáo Tr và Hải đầu thù khai nhận hành vi trộm cắp cụ thể sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 12 giờ ngày 14/02/2022, bị cáo Hải gọi điện rủ bị cáo Tr đi tìm xem có xe mô tô sơ hở để lấy trộm, Tr đồng ý. Khi đi Tr mang theo 01 tay công dài 15 cm một đầu là tay cầm, một đầu là ngạnh 4 cạnh; 01 ống nối dài 5 cm một đầu lỗ 6 cạnh, đầu còn lại lỗ 4 cạnh; 01 đầu vam phá khóa dài 5 cm một đầu dẹt một đầu ngạnh 6 cạnh và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave gắn BKS: 99G1 – 514.48 đến đàu ngõ nhà bị cáo Hải để đón Hải. Sau đó bị cáo Tr chở Hải đi lòng vòng quanh một số khu vực thuộc thành phố Bắc Ninh để tìm xem có chiếc xe mô tô nào sơ hở thì lấy nhưng không có nên bị cáo Tr rủ Hải đến khu vực huyện Quế Võ để trộm cắp Hải đồng ý. Bị cáo Tr điều khiển xe chở Hải ngồi phía sau, khi đến Cổng Công ty cổ phần Mỹ Á, đoạn đường Gom quốc lộ 18, thuộc thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, thấy cổng Công ty đang mở và có công nhân ra vào không có người kiểm soát. Bị cáo Tr dừng xe ở trước cổng Công ty này rồi bảo Hải ở ngoài cảnh giới còn Tr xuống xe đi bộ một mình qua cổng vào trong Công ty, bị cáo Tr đi đến vị trí khuôn viên xưởng công ty Shin Yang Tech Vina nằm trong Công ty Mỹ Á, thấy có 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Espero, màu xanh, không gắn biển kiểm soát (do BKS: 22FA – 032.12 để trong cốp xe) của anh Quyền Xuân Trường đang dựng ngoài xưởng, không có ai trông coi. Bị cáo Tr đi đến dùng tay công, ống nối, vam phá khóa lắp vào và chọc đầu dẹt của vam vào ổ khỏa điện, sau dùng tay trái giữ vam, tay công, tay phải cầm chuôi tay công, dùng lực của 2 tay vặn theo chiều kim đồng hồ thì thấy đèn "N" của xe bật sáng. Tr ngồi lên yên xe để nổ máy nhưng không nổ được, Tr dùng chân phải đạp vào cần số thì nổ được máy. Sau bị cáo Tr điều khiển chiếc xe trên đi thẳng ra khỏi cổng Công ty Mỹ Á thì thấy bị cáo Hải vẫn đang đứng cảnh giới ở ngoài cổng. Khi thấy bị cáo Tr điều khiển chiếc xe máy trên đi ra, Hải cũng nổ máy và điều khiển chiếc xe mô tô BKS 99G1 – 514.48 đi theo Tr về hướng thành phố Bắc Ninh.

Khi đi được một đoạn khoảng 200 mét thì bị cáo Tr gọi điện cho bị cáo Dũng, và hỏi Dũng có mua xe mô tô không, nhưng Tr không nói cho Dũng biết là xe trộm cắp được mà có, Dũng nói với Tr mang lên thành phố Bắc Giang để Dũng xem xe. Lúc này bị cáo Tr cùng bị cáo Hải đi lên thành phố Bắc Giang. Khi đến khu vực phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang bị cáo Tr bảo Hải ngồi chờ ở quán

nước vỉa hè, còn bị cáo Tr điều khiển chiếc xe trộm cắp được đến chỗ bị cáo Dũng để bán, khi gặp bị cáo Dũng , bị cáo Dũng xem xe, xong chiếc xe trên không phải là xe mô tô của hãng Honda nên bị cáo Dũng không mua. Sau bị cáo Tr điều khiển chiếc xe trên đến chỗ bị cáo Hải đang ngồi đợi và nói với Hải là xe tàu bị cáo Dũng không mua. Sau bị cáo Tr và Hải mang chiếc xe trên về huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để bán. Trên đường đi cả hai bị cáo Tr và Hải vào một cửa hàng bán đồ gia dụng cũ (không nhớ địa chỉ cụ thể) và gặp người đàn ông không quen biết bán chiếc xe trên được số tiền 1.000.000đ. bị cáo Tr chia cho bị cáo Hải 400.000đ, còn lại Tr sử dụng 600.000đ, số tiền trên cả hai bị cáo Tr và Hải đã ăn tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17 ngày 25/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: 01 chiếc xe mày nhãn hiệu E SPERO, BKS: 22 FA – 032.12 có giá trị 7.000.000đ

Tại bản kết luận giám định số 424 ngày 12/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "Số khung, số máy của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave gắn BKS: 99G1 – 514.48 gửi giám định bị tẩy xóa, đóng đục lại không xác định được số máy nguyên thủy" BKS: 99G1-514.48 gắn theo xe gửi giám định không đúng với mẫu so sánh lưu tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Vụ thứ hai:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/02/2022, bị cáo Tr đi bộ một mình, khi đi có mang theo 01 tay công dài 15cm một đầu là tay cầm, một đầu là ngạnh 4 cạnh; 01 ống nối dài 5cm một đầu lỗ 6 cạnh, đầu còn lại lỗ 4 cạnh; 01 vam phá khóa dài 5cm một đầu dẹt một đầu ngạnh 6 cạnh đến khu vực Tr tâm thương mại Vicom để xem có xe mô tô sơ hở để trộm cắp. Tại đây bị cáo Tr thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, BKS: 99G1 – 419.21 của bà Phạm Thị Ý, sinh năm 1961, HKTT; thôn Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh dựng tại hầm để xe của Tr tâm thương mại Vincom, do anh Lường Văn Thao đang làm bảo vệ trong giữ xe. Tr thấy anh Thao lơ là, không để ý người ra vào, lợi dụng sơ hở, bị cáo Tr tiến lại gần chiếc xe mô tô trên rồi ngồi lên yêu xe, dùng 2 tay lấy từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc 01 tay công; 01 ống nối dài; 01 vam phá khóa chuẩn bị từ trước lắp vào nhau. Sau đó bị cáo Tr chọc đầu vam dẹt vào ổ khóa điện của chiếc xe mô tô trên và dùng tay trái giữ vam và tay công, còn tay phải cầm lấy chuôi tay công dùng lực đẩy tay công theo chiều kim đồng hồ để bẻ ổ khóa điện. Khi thấy xe lên điện thì Tr cất tay công, ống nối, vam phá khóa vào túi áo bên phải, đề nổ máy và điều khiển xe đi ra phía lối ra rồi đi ra ngoài đướng Lý Thái Tổ về hướng tỉnh Bắc Giang. Khi đi đến đoạn đường Kinh Dương Vương, phường Vũ Ninh, thành phố

Bắc Ninh thì Tr đỗ xe, xuống mở cốp xe kiểm tra thấy 01 chiếc đăng ký xe. Bị cáo Tr tiếp tục điều khiển xe mô tô về hướng tỉnh Bắc Giang, trên đường đi đã vứt chiếc đăng ký xe trên và dùng số điện thoại 0342.828.433 của bị cáo gọi điện thoại đến số điện thoại 0382.963.884 của bị cáo Dũng và nói :Em vừa nhảy được chiếc xe, anh có mua không". Bị cáo Dũng hiểu ý của Tr nói "nhẩy" nghĩa là Tr vừa trộm cắp được và nói với Tr: "Nếu xe đẹp thì mang xe lên đây, xe bao nhiêu tiền". Tr nói xe Wave,giá 3 triệu đồng. Bị cáo Dũng hẹn Tr mang xe đến khu vực thành Xương Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Khi bị cáo Tr đến nơi thì Dũng đi một mình tới và xem xe. Bị cáo Dũng thấy chiếc xe trên không có chìa khóa, ổ khóa điện của xe đã bị chọc hỏng, xe không có giấy tờ nên Dũng biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do bị cáo Tr cắp được mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 2.800.000đ. Khi giao xe cho Dũng, Tr bảo Dũng "Nếu anh để dùng thì anh tháo biển kiểm soát ra", bị cáo Dũng nói 'Ừ' và điều khiển chiếc xe mô tô trên về nhà, số tiền trên bị cáo Tr đã ăn tiêu hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Bắc Ninh kết luận: "01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 99G1 – 419.21 có giá trị 10.000.000đ.

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô Honda Wave, BKS 99G1 – 419.21 là của bà Phạm Thị Ý. Ngày 18/02/2022 bà Ý gửi xe tại hầm để xe tại Tr tâm thương mại Vincom Bắc Ninh do anh Lường Văn Thao làm bảo vệ trông giữ xe, anh Thao đã thỏa thuận và bồi thường cho bà Ý giá trị chiếc xe nên bà Ý đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh trả lại chiếc xe trên cho anh Thao.

Ngày 18/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã trả chiếc xe mô tô Honda Wave, BKS 99G1 0 419.21 cho anh Lường Văn Thao.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, BKS: 22FA – 032.12, Cơ quan CSĐT công an huyện Quế Võ đã ra thông báo truy tìm tang vật nhưng chưa tìm được, khi nào tìm thấy sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave có gắn BKS: 99G1-514.48, Cơ quan CSĐT tạm giữ của bị cáo Tr là xe đã bị tẩy xóa, không xác định được số máy, số khung nguyên thủy, gắn BKS không phải BKS thật. Bị cáo Tr khai nhận mua xe trên của người đàn ông không quen biết. Kết quả tra cứu thông tin phương tiện xe mô tô BKS 99G1- 514.48, số máy JA39E0783048, số khung RLHJA 3905HY803003, xác định chủ sở hữu là anh Trần Văn Linh, sinh năm 1982 ở khu Đương Xá, phường Vạn An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đăng ký xe từ năm 2019. Hiện anh Linh vẫn đang sử dụng chiếc xe mô tô BKS 99G1-514.48. Vì

vậy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 03 chiếc vam phá khóa dài 5cm, một đầu dẹt một đầu ngạnh 6 cạnh; 01 ống nối dài 5cm; 01 tay công dài 15cm một đầu là tay cầm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen, sô IME1; 355635045668740; 01 điện thoại nhãn hiệu VIETTEL màu vàng, số IME1; 352139064471287; 01 điện thoại di động Vsmart, bên trong có lắp sim số: 0342.828.433; 01 điện thaoij di động nhãn hiệu Model, TA-1034,bên trong có lắp sim số 0328.963.884.

Về trách nhiệm dân sự: anh Lường Văn Thao đã nhận lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 99G1 – 419.21 nên không yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường gì thềm. Giữa anh Thao và bà Phạm Thị Ý đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự và không có đề nghị gì, nên Cơn quan điều tra không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Espero, BKS: 22FA – 032.12 hiện chưa thu hồi được, anh Quyền Xuân Trường yêu cầu bị cáo Tr và Hải phải bồi thường theo kết luận định giá tài sản là 7.000.000đ.

Bản cáo trạng số 96/CT-VKSNDTP ngày 15/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Tiến Tr với tội danh "Trộm cắp tài sản" theo điểm g, khoản 2, Điều 173 BLHS; bị cáo Nguyễn Văn Đ H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173, Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn Dũng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1, Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Tr khai nhận:Toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội và đúng phâp luật không có oan sai gì, còn khi bị cáo bị Công an kiểm tra hành chính bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho Công an 02 điện thoại di động, vam phá khóa, ống nối, tay công và 01 xe mô tô BKS: 99G1-514.48, bị cáo đã tự đầu thú khai báo với Cơ quan Công an về hành vi phạm tội của bị cáo, nay các tài sản đồ vật trên bị cáo không xin lại mà đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

Bị cáo Hải khai nhân: Bị cáo đã nghe rõ lời khai của bị cáo Tr tại phiên tòa hôm nay về thời gian không gian địa điểm hành vi phạm tội như bị cáo Tr khai nhận là hoàn toàn chính xác bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, còn khi bị cáo cùng bị cáo Tr bị Công an kiểm tra hành chính bị cáo đã giao nộp cho Công an 01 điện thoại di động, sau bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo

cùng bị cáo Tr, chiếc điện thoại bị cáo giao nộp cho Công an bị cáo không có ý kiến gì vì chiếc điện thoại trên bị cáo đã gọi điện rủ bị cáo Tr đi thực hiện hành vi pham tội. Nay bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đề bị cáo cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội

Bị cáo Dũng khai nhận: Bị cáo đã nghe rõ lời khai của bị cáo Tr và Hải tại phiên tòa hôm nay về hành vi phạm tội của bị cáo như bị cáo Tr và Hải khai là hoàn toàn chính xác bị cáo không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022 bị cáo biết hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo đã mang chiếc xe mô tô BKS 99G1 – 419.21 mà trước đó bị cáo mua của bị cáo Tr tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an để điều tra và bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, khi nên Công an giao nộp xe và đầu thú bị cáo bị thu giữ 01 điện thoại di động chiếc điện thoại trên bị cáo dùng vào việc giao dịch mua bán xe với bị cáo Tr nay bị cáo không có ý kiến gì, bị cáo có chú ruột là em trai bố bị cáo là liệt sỹ, nay bố bị cáo đã mất nên bị cáo phải có trách nhiệm thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Văn Tâm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

Anh Trường trình bày: anh đã nghe rõ lời khai của bị cáo Tr và bị cáo Hải trước phiên tòa hôm nay về hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Espero, màu xanh, BKS: 22FA – 032.12 là của anh đến nay Cơ quan điều tra chưa thu hồi được anh yêu cầu bị cáo Tr và Hải phải bồi thường cho anh số tiền 7.000.000đ theo biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND thành phố Bắc Ninh, ngoài ra anh không có ý kiến gì khác.

Đại diện VKSND thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận vụ án và giữ nguyên quan điểm đã truy tố đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Tiến Tr, Nguyễn Văn Đ H phạm tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Nguyễn Văn Dũng phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" . Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52, Điều 38 BLHS xử phạt Tr từ 36 tháng đến 42 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2022. Áp dụng khoản 1, Điều 173, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Hải từ 15 tháng 18 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/02/2022. Áp dụng khoản 1, Điều 323, điểm s, khoản 1, 2, Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Dũng từ 7 tháng đến 9 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/02/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật TTHS. Buộc bị cáo Tr và Hải phải liên đới bồi thường cho anh Quyền Xuân Trường 7.000.000đ. mỗi bị cáo là 3.500.000đ.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật TTHS.

Tịch thu tiêu hủy 03 chiếc vam phá khóa dài 5cm, một đầu dẹt một đầu ngạnh 6 cạnh; 01 ống nối dài 5cm một đầu lỗ 6 cạnh, đầu còn lại lỗ 4 cạnh; 01 tay công dài 15cm một đầu là tay cầm.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen, số IME1; 355635045668740; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu vàng, số IME1; 352139064471287; 01 điện thoại di động Vsmart, bên trong có lắp sim số: 0342.828.433; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Model, TA – 1034, bên trong có lắp sim số: 0328.963.884.

Truy thu số tiền 2.800.000đ của bị cáo Tr để sung công quỹ nhà nước

Bị cáo nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tuận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do vậy các hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

2. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhân toàn bộ hành vị phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với đơn trình báo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản đầu thú, biên bản giao nhận vật chứng, kết luận định giá tài sản: Trong khoảng thời gian từ ngày 14/02/2022 đến ngày 18/02/2022, bị cáo Tr đã có hai hành vi trộm cắp tài sản trị giá 17.000.000đ còn Hải có một hành vi cùng Tr trộm cắp tài sản trị giá 7.000.000đ, trong hai hành vi trộm cắp của bị cáo Tr thì tài sản trộm cắp ngày 18/02/2022 của anh Thao đến nay đã thu hồi và trả lại cho anh Thao, còn hành vi ngày 14/02/2022 bị cáo Tr cùng Hải trộm cắp tài sản trị giá 7.000.000đ của anh Trường đến nay không thu hồi được, còn bị cáo Dũng có hành vi biết rõ là tài sản

do bị cáo Tr trộm cắp được mà có xong vẫn mua giá trị chiếc xe trên trị giá 10.000.000đ, do vậy đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Tiến Tr, bị cáo Nguyễn Văn Đ H phạm tội "Trộm cắp tài sản" Tr theo điểm g, khoản 2 Điều 173, Hải theo khoản 1 Điều 173 BLHS còn bị cáo Dũng phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

3. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Trong vụ án này là vai trò đồng phạm giản đơn, không có phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng bị cáo, xong bị cáo Hải là người chủ động điện thoại rủ bị cáo Tr đi trộm cắp, còn bị cáo Tr là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, khi đi bị cáo Tr đã chuẩn bị công cụng, phương tiện để phạm tội, do vậy vai trò của Tr và Hải là ngang nhau, sau cùng là bị cáo Dũng.

4. Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân xấu đã bị đưa ra xét xử nhiều lần, xong các bị cáo không lấy đó là bài học rút kinh nghiệm, nay lại phạm tội với lỗi cố ý, Hội đồng xét xử thấy cần bắt các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Tr, Hải, Dũng đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, ngoài ra quá trình điều tra các bị cáo đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo Dũng còn có nghĩa vụ thờ cúng chú ruột là ông Nguyễn Văn Tâm là Liệt Sỹ, do vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Do vậy khi lượng hình chỉ cần phạt bị cáo Dũng mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Tr thực hiện 02 hành vi phạm tội nên bị cáo Tr phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

5. Về trách nhiệm dân sự: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS: 99G1 – 419.21 là của bà Phạm Thị Ý, song giữa bà Ý và anh Thao đã thỏa thuận xong với nhau, đến nay chiếc xe trên Cơ quan CSĐT đã trả cho anh Thao, anh Thao nhận lại đầy đủ, anh Thao, bà Ý đều không có yêu cầu gì thêm gì, còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Espero màu xanh, BKS: 22FA – 032.12 đến nay chưa thu hồi được, anh Trường yêu cầu bị cáo Tr, Hải phải bồi thường cho anh theo biên

bản định giá tài sản là 7.000.000đ, xét thấy yêu cầu trên của anh Trường là có căn cứ phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

6. Về vật chứng: gồm 03 chiếc vam phá khóa dài 5cm, một đầu dẹt một đầu ngạnh 6 cạnh; 01 ống nối dài 5cm một đầu lỗ 6 cạnh, đầu còn lại lỗ 4 cạnh; 01 tay công dài 15 cm một đầu là tay cầm; 02 sim điện thoại đều là công cụ phạm tội giá trị sử dụng không còn cần tịch thu tiêu hủy. Riêng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen, số IMEI: 355635045668740; 01 điện thoại nhãn hiệu VIETTEL màu vàng, số IMEI: 352139064471287; 01 điện thaoij di động Vsmart, bên trong có lắp sim số: 0342.828.433; 01 điện thoại di động nhã hiệu Model, TA – 1034, bên trong có lắp sim số 0328.963.884, điện thoại trên các bị cáo đều dùng vào việc liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Riêng số tiền 2.800.000đ mà bị cáo Dũng mua xe mô tô của bị cáo Tr là tiền phạm pháp mà có cần truy nộp để sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave có gắn BKS 99G1 – 514.48, Cơ quan CSĐT tạm giữ của bị cáo Tr là xe đã bị tẩy xóa, không xác định được số máy, số khung nguyên thủy, gắn BKS không phải BKS thật. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông đã mua chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Espero, BKS: 22FA – 032.12 của Tr và Hải, do không biết rõ thông tin lai lịch, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh chưa làm rõ được, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

7. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiến Tr (Vũ Tiến Chung), Nguyễn Văn Đ H phạm tội "Trộm cắp tài sản" .bị cáo Nguyễn Văn Dũng phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Vũ Tiến Tr (Vũ Tiến Chung) 42 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/02/2022.

Áp dụng khoản 1, Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ H 18 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2022.

Áp dụng khoản 1, Điều 323, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn Dũng 06 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2022.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Vũ Tiến Tr (Vũ Tiến Chung), Nguyễn Văn Đ H, Nguyễn Văn Dũng mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự, Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Vũ Tiến Tr (Vũ Tiến Chung) Nguyễn Văn Đ H phải liên đới bồi thường cho anh Quyền Xuân Trường số tiền 7.000.000đ, cụ thể mỗi bị cáo là 3.500.000đ.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 chiếc vam phá khóa dài 5 cm, một đầu dẹt một đầu ngạnh 6 cạnh; 01 ống nối dài 5cm một đầu lỗ 6 cạnh, đầu còn lại lỗ 4 cạnh; 01 tay công dài 15 cm một đầu là tay cầm; 02 sim điện thoại.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen,số IMEI; 355635045668740; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu vàng, số IMEI; 352139064471287; 01 điện thoại di động Vsmart, bên trong có lắp sim số: 0342.828.433; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Model, TA – 1034, bên trong có lắp sim số 0328.963.884, hiện các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh quản lý.

Buộc bị cáo Vũ Tiến Tr (Vũ Tiến Chung) phải truy nộp số tiền 2.800.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Vũ Tiến Tr (Vũ Tiến Chung), Nguyễn Văn Đ H, Nguyễn Văn Dũng mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HS-ST. Bị cáo Tr, Hải mỗi bị cáo phải chịu 300.000đ án phí DS-ST.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thì hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời

hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo , người bị hai có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tống đạt bản án, hoặc niêm yết bản án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lương Trọng Thinh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tp Bắc Ninh;
- Công an thành phố Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS tp Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.